

Số: 2408/KH-UBND

Lai Châu, ngày 29 tháng 11 năm 2016

KẾ HOẠCH

CỤC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

CÔNG VĂN BẢN

tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020

Số: 4017

Ngày 12 Tháng 12 Năm 2016

Thực hiện Luật Phòng chống thiên tai đã được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 19/6/2014; Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai. Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; đảm bảo sự thống nhất trong tổ chức, chỉ huy ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016 - 2020 cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động và thường xuyên, đồng thời ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

Luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh.

B. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

I. Tình hình dân sinh, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng tỉnh Lai Châu

Lai Châu là tỉnh biên giới phía Tây Bắc của Tổ quốc; phía Tây giáp tỉnh Điện Biên, phía Đông và Đông Nam giáp hai tỉnh Lào Cai và Yên Bái, phía Nam giáp tỉnh Sơn La, phía Bắc và Tây Bắc giáp tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) với 265,095 km đường biên giới; có diện tích đất tự nhiên 9.068,78 km² gồm 01 thành phố và 7 huyện với tổng số 108 xã, phường, thị trấn; dân số toàn tỉnh đến hết năm 2015 có 431.951 người, trong đó dân số nông thôn là chủ yếu (357.276 người, chiếm 83%), với 20 dân tộc cùng sinh sống trên 1.160 thôn bản với 86.318 hộ.

Là tỉnh có khí hậu điển hình nhiệt đới gió mùa, hàng năm phân 2 mùa rõ rệt (mùa khô từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau, mùa này khô và lạnh; mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 9, nóng ẩm và mưa nhiều (năm 2015, lượng mưa toàn mùa từ 1613 - 2255 mm)); có địa hình phức tạp, chia cắt do được tạo lên bởi các dãy núi cao và dốc, xen kẽ là các khe suối, thung lũng sâu và hẹp, địa chất kém ổn định nên Lai Châu thường bị chịu tác động của một số loại hình thiên tai điển hình như mưa đá, gió lốc, lũ quét, sạt lở đất, rét đậm rét hại.

Hệ thống sông suối của tỉnh tương đối dày đặc, có 4 sông chính: Sông Đà, sông Nậm Na, sông Nậm Mu, sông Nậm Mạ và rất nhiều các chi lưu nhỏ.

Hệ thống giao thông chủ yếu là đường bộ. Toàn tỉnh có 05 tuyến quốc lộ chạy qua tỉnh (quốc lộ 12, 4Đ, 279, 32, 100); 04 tuyến đường tỉnh (tỉnh lộ 127, 128, 129, 132) và nhiều tuyến đường huyện, xã, đảm bảo có đường ô tô đến tận trung tâm tất cả các xã, thị trấn trong tỉnh; có tuyến đường biên giới giáp với Trung Quốc, có cửa khẩu Ma Lù Thàng và tuyến đường thủy sông Đà nối với các tỉnh Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình.

II. Nhiệm vụ trọng tâm, kế hoạch thực hiện trong phòng, chống thiên tai

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm công tác PCTT và TKCN năm trước và triển khai kế hoạch công tác năm tiếp theo, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

Triển khai, phổ biến Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn thi hành. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các văn bản có liên quan đến công tác PCTT và ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp với quy định hiện hành.

Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành; tổ chức thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của Trung ương về công tác phòng, chống thiên tai và TKCN.

Xây dựng, cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch, các phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai.

2. Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy

Thành lập và kiện toàn bộ máy chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các ngành để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN.

Rà soát, bổ sung hoàn thiện chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động, cơ chế phối hợp của Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp, các ngành.

3. Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai và thông tin tuyên truyền

Phát hành các bản tin dự báo về tình hình khí tượng, thủy văn hàng ngày, tuần, tháng, mùa; các cảnh báo lũ; các hiện tượng thời tiết nguy hiểm. Lắp đặt hệ thống cảnh báo, trang thiết bị nhằm từng bước nâng cao năng lực công tác dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai để chủ động phòng, tránh giảm thiểu thiệt hại do thiên tai có thể gây ra.

Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến kịp thời các thông tin dự báo thời tiết, các chủ trương, chỉ thị, mệnh lệnh về công tác PCTT. Đồng thời phổ biến

cho Nhân dân các kiến thức, kinh nghiệm trong việc chủ động phòng, chống thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh, truyền hình và các hình thức khác.

Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ PCTT và TKCN đặc biệt vào thời gian trong và sau thiên tai.

4. Công tác đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao nhận thức cộng đồng

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống, ứng phó với thiên tai ở các khu vực xung yếu, đông dân cư; đào tạo tập huấn viên các cấp.

Tập huấn cho cán bộ cấp huyện, xã về phòng, chống, ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và quản lý công trình an toàn trước thiên tai.

Phối hợp với các đơn vị, các tổ chức quốc tế thực hiện các dự án tập huấn kiến thức về quản lý rủi ro thiên tai cho cộng đồng các địa phương.

5. Công tác quy hoạch phòng chống thiên tai

Phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá phân vùng rủi ro thiên tai; lập bản đồ cảnh báo thiên tai.

Tiếp tục rà soát các khu đô thị, các điểm dân cư, những điểm xung yếu, những vùng tụ thủy có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất để phát hiện và có phương án xử lý kịp thời.

Tiếp tục tổ chức di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai.

6. Công tác chuẩn bị theo phương châm “4 tại chỗ”: Có kế hoạch chuẩn bị về lực lượng; dự phòng vật tư nông nghiệp, vật tư y tế, vật liệu xây dựng, phương tiện, lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm cần thiết khác nhằm đảm bảo ứng cứu, hỗ trợ kịp thời cả trước, trong và sau thiên tai đảm bảo sớm khôi phục sản xuất và ổn định đời sống của Nhân dân. Tăng cường kiểm tra công tác chuẩn bị tại các đơn vị, địa bàn cơ sở.

7. Công tác cứu hộ, cứu nạn

Tổ chức huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị hiện có; diễn tập PCTT & TKCN trước mùa mưa lũ với các tình huống thiên tai giả định, phương án xử lý, làm cơ sở rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, đồng thời nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và nhận thức Nhân dân về nhiệm vụ PCTT.

Lập kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho các đơn vị chuyên trách, các địa phương để thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra thiên tai.

8. Công tác trồng và bảo vệ rừng: Tiếp tục chương trình trồng mới và bảo vệ diện tích rừng hiện có nhằm phát triển diện tích rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ

của rừng; điều tiết nguồn nước. Quản lý và sử dụng rừng bền vững, có hiệu quả nhằm đáp ứng về cơ bản nhu cầu lâm sản, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội, đồng thời bảo đảm vai trò phòng hộ, bảo tồn đa dạng sinh học và cung cấp các dịch vụ môi trường, góp phần phát triển bền vững quốc gia.

9. Đầu tư xây dựng và củng cố hệ thống công trình PCTT

Tăng cường quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm về PCTT để bảo vệ dân cư, sản xuất và kinh doanh.

Phát quang, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ kênh mương, đường đi; nạo vét, thanh thải dòng chảy nhằm đảm bảo tiêu thoát lũ nhanh nhất; xử lý hệ thống tiêu thoát nước quanh nhà, quanh bản không để nước ứ đọng.

Kiểm tra và có kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cành, cây xanh không an toàn.

Cấm biển tại các khu vực xung yếu, khu vực có nguy cơ cao để cảnh báo.

Đối với các công trình đang khai thác, sử dụng: Trước mùa mưa lũ phải kiểm tra, đánh giá, phát hiện kịp thời sự cố và có biện pháp xử lý các hạng mục hư hỏng, nâng cấp công trình đảm bảo an toàn khi có mưa lũ xảy ra.

Đối với các công trình đang thi công: Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình.

Trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

Tiếp tục đề xuất xây dựng hồ chứa nước thủy lợi nhằm lợi dụng tổng hợp các mục đích: Nâng cao khả năng tưới cho sản xuất nông nghiệp đặc biệt là vào mùa khô, điều tiết dòng chảy và tham gia cắt lũ; xây dựng kè chống sạt lở bảo vệ bờ sông, bờ suối, đất canh tác, các khu dân cư.

10. Huy động mọi nguồn lực tài chính cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Thực hiện xã hội hóa, phát huy tốt phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

11. Thực hiện nghiêm chế độ thường trực, trực ban, thông tin báo cáo.

Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi tổ chức thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn xảy ra trên địa bàn.

Các sở, ngành, đơn vị tỉnh và các địa phương thực hiện chế độ báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh:

- Báo cáo nhanh: Đối với tình hình khẩn cấp có thiên tai xảy ra, phải báo cáo ngay bằng điện thoại, fax, thư điện tử cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh - Chi cục Thủy lợi (số điện thoại: 02313 876 930, fax: 02313

876 931, email: pcblblachau@gmail.com; và được báo cáo hàng ngày cho đến khi kết thúc đợt thiên tai.

- Báo cáo tổng hợp đợt: Sau mỗi đợt thiên tai phải có báo cáo tổng hợp đợt. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất sau 10 ngày kể từ khi kết thúc đợt thiên tai.

- Báo cáo định kỳ:

+ Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm: Thời gian gửi báo cáo trước ngày 15/7 hàng năm.

+ Báo cáo tổng kết năm: Thời gian gửi báo cáo trước ngày 31/01 năm sau.

- Các loại báo cáo trên phải do cơ quan, bộ phận có thẩm quyền lập, có xác nhận của lãnh đạo có thẩm quyền.

III. Đánh giá các loại thiên tai và cấp độ của các loại thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh

2.1. Các loại thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh: Do đặc điểm về điều kiện tự nhiên, trên địa bàn tỉnh Lai Châu xảy ra một số loại thiên tai như: mưa đá, gió lốc; lũ quét; sạt lở đất; rét hại, sương muối; hạn hán.

- Các địa bàn thường xảy ra mưa đá, gió lốc: Hầu hết địa bàn các địa phương trên toàn tỉnh. Tập trung chủ yếu trên các địa bàn: Xã Phúc Than huyện Tân Uyên; trung tâm xã Sơn Bình huyện Tam Đường; trung tâm xã Nậm Mạ huyện Sìn Hồ; các xã Lê Lợi, Nậm Hàng, Nậm Ban, thị trấn huyện Nậm Nhùn.

- Các địa bàn thường xảy ra lũ quét như: Xã Mường Kim huyện Tân Uyên; xã Mường Tè, thị trấn Mường Tè huyện Mường Tè (các khu vực dọc suối Nậm Cầu, Nậm Si Lường, Nậm Bum); xã Mường So, Đào San huyện Phong Thổ; xã Sơn Bình, xã Bình Lư, TT Tam Đường huyện Tam Đường.

- Các địa bàn thường xảy ra sạt lở đất: Hầu hết địa bàn các địa phương trên toàn tỉnh. Đặc biệt thường xảy ra trên các địa bàn trọng yếu như:

+ Huyện Tam Đường: Xã Khun Há (bản Ngải Thầu Thấp), Tả Lèng (bản Lùng Than Trung Chải, Lùng Than Lao Chải), xã Bản Hôn.

+ Huyện Phong Thổ: Xã Đào San, Tung Qua Lìn.

+ Huyện Sìn Hồ: Xã Căn Co (bản Nậm Kinh), xã Pu Sám Cáp, xã Nậm Cuối.

+ Huyện Mường Tè: Xã Bum Tở (bản Nậm Xả, Nậm Cầu, Huổi Han); xã Vàng San (Pa Suông); xã Mù Cả (bản Xi Nề); xã Bum Nưa (bản Nà Hừ).

+ Huyện Nậm Nhùn: Xã Nậm Manh (bản Nậm Pồ), xã Mường Mô (bản Tổng Pịt), xã Nậm Hàng (bản Nậm Ty), xã Nậm Pì (bản Ma Sang, Pê Ngải 1, 2).

2.2. Cấp độ rủi ro thiên tai

a) Cấp độ rủi ro thiên tai được xác định cho từng loại thiên tai và công bố cùng nội dung bản tin dự báo, cảnh báo về thiên tai, làm cơ sở cho việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó với thiên tai.

b) Cấp độ rủi ro của mỗi loại thiên tai được phân tối đa dạng thành 5 cấp và

được gắn với một màu đặc trưng, theo mức độ tăng dần của rủi ro thiên tai:

- Cấp 1 màu xanh dương nhạt là rủi ro nhỏ;
- Cấp 2 màu vàng nhạt là rủi ro trung bình;
- Cấp 3 màu da cam là rủi ro lớn;
- Cấp 4 màu đỏ là rủi ro rất lớn;
- Cấp 5 màu tím là thảm họa.

c) Cấp độ rủi ro thiên tai được quy định chi tiết tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra đối với các loại thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh.

- a) Đối với lốc, sét và mưa đá: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2.
- b) Đối với lũ quét: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 4.
- c) Đối với sạt lở, sụt lún đất: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2
- d) Đối với rét hại, sương muối: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3
- e) Đối với hạn hán: cấp độ rủi ro cao nhất là cấp độ 2.

IV. Chỉ đạo điều hành trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

2.1. Thiên tai cấp độ 1

a) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

b) Chủ tịch UBND cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư dự trữ do Nhân dân chuẩn bị; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

c) Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch UBND cấp xã hoặc người được ủy quyền.

d) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện hỗ trợ.

e) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch UBND cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

f) Chủ tịch UBND cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

2.2. Thiên tai cấp độ 2

a) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ huy các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT và Ủy ban Quốc gia TKCN.

b) Chủ tịch UBND tỉnh được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân, lực lượng TKCN, lực lượng vũ trang địa phương và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của tỉnh, vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai và của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

c) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

d) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT và Ủy ban Quốc gia TKCN hỗ trợ.

2.3. Thiên tai cấp độ 3

a) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chịu trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền, triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn.

b) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định, phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

2.4. Thiên tai cấp độ 4

a) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh có trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn, tuân thủ sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT và Ủy ban Quốc gia TKCN.

b) Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện và cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định, phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

2.5. Thiên tai cấp độ 5 (tình trạng khẩn cấp về thiên tai)

Khi xảy ra thiên tai cấp độ 5, việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

V. Các biện pháp cơ bản ứng phó, khắc phục hậu quả đối với một số loại hình thiên tai trên địa bàn tỉnh

1. Với các loại thiên tai mưa lớn, lũ quét, ngập lụt

a) Công tác cảnh báo, truyền thông: Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan truyền thông thực hiện, ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết, thiên tai và các chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, báo điện tử, loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động...

b) Công tác tổ chức ứng phó:

- Huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị nhu yếu phẩm khác để kịp thời ứng phó với thiên tai.

- Cấm biển báo, bố trí lực lượng nhằm hướng dẫn hoặc chủ động thực hiện việc hạn chế, cấm người và phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập, những nơi có dòng chảy xiết và các khu vực nguy hiểm khác.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố; sẵn sàng triển khai phương án phòng chống lũ cho các công trình phòng chống thiên tai, công trình trọng điểm và công trình đang thi công. Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa nước theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước hồ chứa, tổ chức kiểm tra an toàn các hồ chứa nước trên địa bàn.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất, bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, di tích lịch sử và cơ sở kinh tế, an ninh quốc phòng.

- Triển khai phương án phòng chống lũ lụt; rà soát các khu dân cư quanh vùng bị ảnh hưởng; thông báo tình hình mưa lũ để Nhân dân chủ động ứng phó; triển khai phương án sơ tán Nhân dân. Hình thức là người dân tự sơ tán là chính, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang như: quân đội, công an... Ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ và người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân cố thủ không chịu sơ tán thì tiến hành cưỡng chế.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương; hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và các nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, địa điểm sơ tán đến...

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực sơ tán đi và đến.

- Bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc, phương án cấp điện đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa lũ, báo cáo thường xuyên, kịp thời.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Tiếp tục thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người tử nạn; hỗ trợ lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, các nhu yếu phẩm khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của Nhân dân.

- Khi nước rút, tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; sửa chữa, khôi phục nhà cửa, cơ sở, y tế, giáo dục, công trình; cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện các biện pháp quản lý giá, bình ổn thị trường; hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

2. Với loại thiên tai sạt lở đất

a) Công tác cảnh báo, truyền thông:

- Thông báo thường xuyên và liên tục các vị trí ven sông, suối, sườn đồi, các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, sụt lún đất đá để người dân biết, chủ động di dời; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, chủ dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng công trình phòng, chống sạt lở, bảo vệ bờ sông, bờ suối.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến kè chống sạt lở đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở.

b) Công tác tổ chức ứng phó:

- Cắm biển báo, bố trí lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cao xảy ra sạt lở.

- Rà soát các khu dân cư khoanh vùng bị ảnh hưởng; thông báo tình hình mưa lũ, sạt lở để Nhân dân chủ động ứng phó; triển khai phương án sơ tán Nhân dân. Hình thức là người dân tự sơ tán là chính, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang như: quân đội, công an... Ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ và người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân cố thủ không chịu sơ tán thì tiến hành cưỡng chế.

- Hỗ trợ lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu yếu phẩm khác tại địa điểm sơ tán đến...

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa lũ, địa bàn có nguy cơ sạt lở cao, báo cáo thường xuyên, kịp thời.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm tổ chức khắc phục hậu quả: Khẩn trương, kịp thời ứng cứu người, trục vớt tài sản và đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra sạt lở; tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người tử nạn; hỗ trợ lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, các nhu yếu phẩm khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của Nhân dân.

- Tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại các căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở; bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

3. Với loại thiên tai mưa đá, lốc, sét

a) Công tác cảnh báo, truyền thông: Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan truyền thông thực hiện, ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết và các chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, báo điện tử,...

b) Công tác tổ chức ứng phó:

- Chỉ đạo, hướng dẫn chằng chống nhà cửa, kho tàng, trường học, bệnh viện để hạn chế thiệt hại khi có gió giật.

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm bợ và các giàn giáo, thiết bị của công trình đang thi công.

- Kiểm tra, chỉ đạo thực hiện đảm bảo sự an toàn hành lang lưới điện, hành lang giao thông....

- Khi thiết kế, xây dựng nhà kiên cố và các khu xây dựng phải bố trí hệ thống chống sét.

- Khi có mưa giông, sấm chớp cần tìm nơi trú ẩn an toàn; không đứng dưới các cây to, cột điện; không cầm vật dụng bằng sắt; tắt điện thoại không sử dụng.

- Có biện pháp bảo vệ sản xuất; chỉ đạo nông dân thu hoạch kịp thời các sản phẩm nông nghiệp với phương châm "xanh nhà hơn già đồng".

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng, tránh và ứng phó hiệu quả an toàn cho

người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; hạn chế tác hại của gió lốc, mưa đá đối với nhà cửa, các vật dụng, đồ dùng, máy móc....

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

+ Tiến hành các hoạt động tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người tử nạn; hỗ trợ Nhân dân sửa chữa lại nhà cửa, chuồng trại; hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp;

+ Sửa chữa gia cố công trình công cộng bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị gãy đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định;

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

4. Với loại thiên tai hạn hán

a) Công tác cảnh báo, truyền thông: Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan truyền thông thực hiện, ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết và các chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, báo điện tử,...

b) Công tác tổ chức ứng phó:

- Các địa phương, các đơn vị quản lý thủy nông theo dõi sát diễn biến thời tiết; tập trung kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi làm nhiệm vụ tưới; tiến hành sửa chữa hệ thống công trình; phát dọn, nạo vét, khơi thông dòng chảy để thuận lợi cho việc dẫn nước; có biện pháp tận dụng triệt để nguồn nước đến trên các khe, suối chính; thực hiện tưới luân phiên trên các cánh đồng có diện tích lớn...

- Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có.

- Đối với các diện tích ruộng nước có khả năng không đủ nước tưới cần chủ động xem xét chuyển đổi cây trồng cho phù hợp.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... để khôi phục sản xuất.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

5. Với loại thiên tai rét đậm, rét hại, sương muối

a) Công tác cảnh báo, truyền thông: Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan truyền thông thực hiện, ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết và các chỉ đạo của các cấp về các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, báo điện tử,...

b) Công tác tổ chức ứng phó: Các địa phương cần theo dõi sát diễn biến thời tiết; có biện pháp chống rét cho người, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em; bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm; có biện pháp bảo vệ cây trồng; dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác để phòng thiên tai kéo dài.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... để khôi phục sản xuất.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

VI. Trách nhiệm trong phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

1. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh

a) Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn ... về công tác PCTT trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

b) Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh và các đơn vị liên quan nghiên cứu, bổ sung thiết bị, mạng lưới các trạm đo mưa và trạm đo mực nước phục vụ công tác thông tin cảnh báo kịp thời, chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả.

c) Tổ chức trực ban; kịp thời thông tin, cảnh báo cho các sở, ngành, các huyện - thành phố triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn; thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh để ra các chỉ đạo kịp thời.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Bám sát kế hoạch PCTT & TKCN của tỉnh, chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT & TKCN huyện xây dựng kế hoạch PCTT & TKCN, phương án phòng, tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, phê duyệt và thực hiện. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng theo phương châm "4 tại chỗ" để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai.

b) Thực hiện lồng ghép nội dung PCTT, TKCN trong quy hoạch, kế hoạch phát triển KT - XH của địa phương mình.

c) Rà soát, kiểm tra các vị trí xung yếu, khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên

tai trên địa bàn để đề xuất, triển khai các biện pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

d) Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống, ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn.

e) Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi, thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xây dựng kế hoạch PCTT & TKCN, phương án phòng, tránh, ứng phó với các loại thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai xảy ra trên địa bàn phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, phê duyệt và thực hiện.

b) Thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại địa bàn mình quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; những vấn đề vượt thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ, giải quyết.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã bị thiệt hại do thiên tai có trách nhiệm kiểm tra, thống kê, đánh giá (nhANH, đầy đủ, chính xác) và báo cáo kịp thời bằng văn bản cho cơ quan cấp trên theo quy định.

4. Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh

4.1. Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Công an tỉnh

a) Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án phòng, tránh, ứng phó với các loại thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và TKCN, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

c) Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn thực hiện nhiệm vụ PCTT - TKCN theo sự phân công và chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

4.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo toàn ngành phối hợp với các địa phương:

a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng các công trình đập dâng, hồ chứa thủy lợi thuộc chức năng quản lý của ngành; có kế hoạch gia cố, tu sửa trước mùa mưa lũ. Đối với các công trình thủy lợi đang thi công, chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công và có biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình trong mùa mưa lũ.

b) Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết (hạn hán, rét đậm, rét hại, sương

muối, mưa đá...) phổ biến, cảnh báo tình hình thời tiết nguy hiểm; khuyến cáo, hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp.

c) Có kế hoạch dự phòng các loại giống cây trồng, vật tư nông nghiệp để khôi phục sản xuất sau thiên tai.

d) Tổ chức tốt việc kiểm soát dịch bệnh, tiêm phòng cho gia súc, gia cầm trong mùa mưa lũ.

4.3. Sở Giao thông Vận tải

a) Xây dựng kế hoạch, phương án của ngành để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai. Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ.

b) Phối hợp các địa phương, đơn vị kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

4.4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh thực hiện: Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc; kiểm tra, rà soát, tu bổ các công trình thông tin, chống sét, thiết bị truyền dẫn; dự phòng máy phát điện, máy điện thoại các loại, phương tiện xe chuyên dụng vận chuyển bưu chính, xe ứng cứu thông tin và một số phương tiện dự phòng khác.

b) Chỉ đạo các đơn vị báo, đài, cổng thông tin điện tử tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan đưa tin chính xác, kịp thời về diễn biến thời tiết, thiên tai, các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về dự báo, cảnh báo, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

4.5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ và của tỉnh về hỗ trợ, cứu trợ đối với các gia đình bị thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

4.6. Sở Y tế: Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện và thuốc y tế dự phòng; tổ chức kiểm tra và bố trí lực lượng phòng chống dịch bệnh cho Nhân dân; nhanh chóng dập tắt các ổ dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh; thực hiện tốt việc sơ, cấp cứu và chữa trị cho Nhân dân vùng thiên tai khi có ảnh hưởng về người. Xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức, thành lập và tập huấn cho các đội vệ sinh phòng dịch bệnh và làm sạch môi trường, đội sơ cấp cứu ở cả tuyến tỉnh, tuyến huyện và tuyến xã.

4.7. Sở Công Thương: Chỉ đạo các chủ hồ thủy điện xây dựng quy chế phối hợp trong việc tổ chức vận hành hồ chứa theo quy trình được duyệt. Có kế hoạch phối hợp với các địa phương tuyên truyền phát động trong dân dự trữ lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm cần thiết cho sử dụng và dự phòng trong mùa mưa

lũ. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong ngành liên quan có kế hoạch dự trữ và cung ứng các mặt hàng thiết yếu cho vùng bị thiên tai.

4.8. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai; lập bản đồ cảnh báo thiên tai. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch, tổ chức tăng cường kiểm tra, tuần tra hoạt động khai thác tài nguyên trên các sông suối để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kiên quyết các trường hợp khai thác không phép, trái phép gây sạt lở bờ sông, cản trở dòng chảy.

4.9. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương kiểm tra chất lượng các công trình, các công trường đang thi công; kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện của các dự án; chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công và có phương án ứng phó kịp thời với tình huống bất lợi khi thiên tai xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình xây dựng.

4.10. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh: Nâng cao chất lượng dự báo, đặc biệt là việc dự báo sớm các khả năng xuất hiện và diễn biến của các tình huống phức tạp về thời tiết, cung cấp thông tin kịp thời phục vụ cho công tác chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT - TKCN tỉnh.

4.11. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Cân đối, bố trí vốn đầu tư cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố triển khai thực hiện kịp tiến độ, đạt hiệu quả.

4.12. Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh: Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai, các chủ trương, chỉ thị, chỉ đạo về công tác PCTT kịp thời, chính xác; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

4.13. Các sở, ngành khác: Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch PCTT cụ thể để chủ động đối phó với thiên tai và chi viện cho các đơn vị khác khi có yêu cầu.

5. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh: Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra, đôn đốc công tác chuẩn bị phòng ngừa, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra và công tác khắc phục hậu quả sau khi thiên tai xảy ra.

VII. Nguồn lực thực hiện

1. Ngân sách Trung ương: Chương trình thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng"; thực hiện "Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai"; đảm bảo an toàn hồ chứa; xây dựng hệ thống cảnh báo thiên tai, các công trình phòng chống thiên tai; trang bị các phương tiện đặc chủng phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ...

2. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh: Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai và các hoạt động khác theo quy định.

3. Ngân sách địa phương: Khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”; trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền.

4. Ngoài ra, công tác PCTT còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức phi Chính phủ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch chung của tỉnh, các sở, ngành, đơn vị, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch PCTT và TKCN của ngành, cấp mình thật cụ thể, sát với điều kiện của địa phương, nhiệm vụ của ngành để việc thực hiện kế hoạch được thống nhất và đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan liên quan theo từng lĩnh vực, địa bàn phụ trách triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch. Giao thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện; tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia TKCN;
- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các thành viên BCH PCTT & TKCN tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Quảng